

Finishes by event for the field of THE PLAYERS Championship

Players	Sts	Finishes by event for the field of THE PLAYERS Championship																				# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedEx Cup Rank							
		Safeway Open	CIMB Classic	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	OHL Classic at Mayakoba	The RSM Classic	SBS Tournament of Champions	Sony Open in Hawaii	CareerBuilder Challenge	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	The Honda Classic	WGC-Mexico Championship	Valspar Championship	Arnold Palmer Invitational	Puerto Rico Open	WGC-Dell Technologies Match Play					Shell Houston Open	Masters Tournament	RBC Heritage	Valero Texas Open	Zurich Classic of New Orleans	Wells Fargo Championship	
Baddeley, Aaron	In	T67	T10	-	-	CUT	-	-	T25	-	T75	CUT	CUT	-	CUT	-	-	CUT	T41	-	-	T15	-	CUT	5	-	-	13	7	2	96	
Barber, Blayne	In	CUT	-	T42	-	CUT	-	T2	-	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T62	-	T41	T62	-	-	T44	-	T26	T62	CUT	-	15	8	1	101	
Barnes, Ricky	In	T57	T56	-	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	T48	CUT	CUT	-	CUT	-	T56	-	T71	-	CUT	T67	T22	T63	18	8	0	198	
Berger, Daniel	In	-	T51	-	T2	-	-	-	T14	T45	-	CUT	T7	-	CUT	T16	CUT	-	T39	5	T27	-	-	-	CUT	T36	14	10	3	26		
Blair, Zac	In	T62	T26	-	-	CUT	T42	T57	-	T57	T34	T41	CUT	T48	T34	CUT	-	T62	-	T8	-	T32	CUT	CUT	T12	19	13	1	93			
Blixt, Jonas	In	CUT	-	-	-	T48	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T20	T52	T58	-	CUT	-	T22	-	T76	-	CUT	-	T44	-	1	-	15	8	1	41	
Bohn, Jason	In	CUT	-	T70	-	T48	T35	T57	-	62	CUT	-	T52	CUT	-	CUT	-	CUT	-	-	-	CUT	-	T39	CUT	CUT	T76	16	8	0	184	
Bradley, Keegan	In	T22	6	-	-	T7	T15	-	-	CUT	T25	T4	CUT	-	T34	CUT	-	T58	T34	-	-	T15	-	T44	CUT	CUT	-	16	11	3	40	
Brown, Scott	In	-	-	-	-	CUT	T55	-	-	T64	T58	T41	T52	T58	T2	T57	-	CUT	CUT	T17	-	T71	-	CUT	-	2	CUT	16	11	2	45	
Bryan, Wesley	In	T55	-	-	-	T41	T42	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T42	-	T4	T4	-	T7	69	T62	-	-	1	-	T29	CUT	16	11	4	16		
Cabrera Bello, Rafa	In	-	T10	-	T19	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T37	T38	-	-	-	-	T17	CUT	CUT	CUT	-	-	T24	9	6	1	112	
Campbell, Chad	In	T57	T45	-	-	T61	T35	T13	-	T74	T6	CUT	CUT	-	T59	CUT	-	T11	CUT	-	-	T34	-	T32	CUT	-	CUT	17	11	1	86	
Cantlay, Patrick	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T48	-	-	-	2	-	-	-	T39	-	T3	-	T14	-	5	5	2	43	
Casey, Paul	In	T3	T21	-	T12	-	-	-	CUT	T58	T28	-	-	T39	T11	T16	-	T41	-	T9	-	6	-	-	-	T12	13	12	3	24		
Castro, Roberto	In	T35	-	-	T30	-	-	80	-	-	T50	T28	CUT	CUT	-	T45	-	CUT	-	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	15	6	0	166		
Chajka, Alex	In	-	T29	-	-	T27	CUT	-	-	-	CUT	CUT	74	T39	T55	CUT	-	T14	-	T49	-	DQ	-	T44	CUT	T24	W/D	16	9	0	138	
Chalmers, Greg	In	T62	-	T50	-	CUT	W/D	-	28	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	T57	-	CUT	T17	-	-	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	17	5	0	167	
Chappell, Kevin	In	-	T45	-	T35	-	-	CUT	-	-	CUT	75	T48	CUT	-	T55	-	T49	-	-	T39	T44	T7	-	1	CUT	-	14	10	2	23	
Choi, K.J.	In	-	75	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	T17	-	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	T64	CUT	T24	-	14	4	0	185	
Crane, Ben	In	-	-	T23	-	W/D	T15	64	-	CUT	CUT	T47	-	T61	T62	-	T62	-	CUT	-	-	68	-	T70	T40	T37	-	16	11	0	159	
Day, Jason	In	-	-	-	-	-	-	-	T12	-	-	CUT	-	T5	T64	-	DNS	-	T23	-	58	-	T22	-	-	-	9	6	1	104		
DeLaet, Graham	In	CUT	-	T8	-	T54	-	-	-	CUT	T54	T9	-	T17	10	-	T22	CUT	CUT	-	-	-	-	-	T22	-	13	9	4	65		
Donald, Luke	In	-	-	-	-	-	CUT	T36	-	-	-	-	-	CUT	T23	T17	T27	-	CUT	-	-	T69	-	2	CUT	CUT	-	11	6	1	53	
Dufner, Jason	In	-	-	-	-	-	-	-	21	CUT	T25	-	-	-	-	-	T14	T23	T11	-	-	T51	T12	T33	T11	-	T5	-	11	10	1	51
Els, Ernie	In	-	T72	-	-	T65	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	-	CUT	53	CUT	-	-	W/D	12	3	0	215	
English, Harris	In	T35	-	-	-	T4	CUT	CUT	-	CUT	-	T14	T57	-	CUT	T60	-	T27	CUT	-	-	T61	-	CUT	-	T32	CUT	15	8	1	111	
Every, Matt	In	CUT	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	W/D	-	CUT	T62	CUT	-	-	T65	-	W/D	CUT	CUT	-	17	2	0	223	
Fathauer, Derek	In	T15	T3	-	-	T36	CUT	-	-	CUT	CUT	T67	-	T23	CUT	CUT	-	CUT	71	-	-	T71	-	T32	-	CUT	CUT	16	8	1	89	
Finau, Tony	In	T26	T33	-	-	T41	CUT	-	T9	T20	-	T4	CUT	T23	CUT	-	5	T28	-	-	-	T34	-	-	T3	CUT	-	15	11	4	28	
Fisher, Ross	In	-	-	-	-	T6	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T3	-	-	-	-	-	T41	-	-	-	4	4	3	---		
Fitzpatrick, Matthew	In	-	-	-	T16	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	68	T16	-	T13	-	T17	-	32	CUT	-	-	7	6	0	---		
Fleetwood, Tommy	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2	-	T10	-	T39	-	-	CUT	-	-	-	4	3	2	---		
Fowler, Rickie	In	-	-	-	T6	-	-	-	-	-	CUT	T4	-	-	-	1	T16	-	12	-	-	T3	T11	-	-	CUT	-	9	7	4	8	
Furyk, Jim	In	-	-	-	-	CUT	T6	-	-	-	-	-	-	T66	T39	-	T58	T41	-	-	T30	-	CUT	CUT	-	-	CUT	10	6	1	142	
Garcia, Sergio	In	-	T17	-	T9	-	-	-	-	-	-	-	-	T49	T14	T12	-	-	-	-	T30	-	1	-	-	-	7	7	2	13		
Garrigus, Robert	In	T26	-	-	-	CUT	T35	T33	-	-	T17	CUT	T36	T23	-	CUT	-	T52	-	CUT	-	T20	-	CUT	CUT	CUT	-	15	8	0	114	
Gay, Brian	In	-	-	-	-	T68	T28	CUT	-	T13	CUT	-	T47	T66	-	T60	-	CUT	-	-	-	-	-	T6	T6	-	T52	12	9	2	91	
Glover, Lucas	In	CUT	-	T5	-	3	-	T36	-	-	T41	T33	T36	-	-	T21	-	T18	T7	-	-	CUT	-	T32	-	T39	T52	14	12	3	99	
Gomez, Fabian	In	T26	-	-	-	T57	CUT	-	20	72	CUT	-	CUT	CUT	-	-	T62	T24	-	-	CUT	-	T44	-	CUT	T5	15	8	0	161		
Grace, Brandon	In	-	T33	-	T30	-	-	32	T13	-	-	-	-	-	T22	W/D	T32	-	CUT	-	T39	-	T27	T11	T10	T24	-	13	11	1	72	
Gribble, Cody	In	T8	-	1	-	T65	T15	CUT	T14	CUT	-	-	CUT	CUT	CUT	70	-	CUT	CUT	-	-	T65	-	-	CUT	CUT	-	16	7	2	44	
Grillo, Emiliano	In	T26	T17	-	11	-	T10	-	-	-	CUT	T33	T63	-	-	T43	T52	-	T7	-	T51	-	51	-	-	-	T42	13	12	2	70	
Haas, Bill	In	T20	-	-	T4	-	-	T13	-	T13	T17	-	-	T11	-	T32	T41	-	-	3	-	T36	CUT	-	-	CUT	12	10	2	27		
Hadwin, Adam	In	CUT	T21	-	-	T27	T10	-	-	2	T49	T12	T39	T34	-	-	1	6	-	-	-	T36	T22	T72	-	-	14	13	4	6		
Hahn, James	In	CUT	9	-	-	T15	-	-	T22	T36	-	CUT	CUT	T58	T28	-	-	T41	T49	-	-	T49	T48	CUT	-	-	T59	15	11	1	102	
Harman, Brian	In	CUT	T33	-	-	T15	T55	CUT	-	T20	T3	T9	T24	-	CUT	T48	-	CUT	T13	-	-	CUT	-	T9	-	T14	1	17	12	4	9	
Hatton, Tyrrell	In	-	-	-	T23	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T4	10	-	T4	-	T17	-	-	CUT	-	-	8	6	3	---		
Hearn, David	In	CUT	T66	-	-	CUT	CUT	-	-	CUT	T58	-	CUT	CUT	CUT	T43	-	T18	T34	T17	-	-	-	T59	CUT	T22	CUT	17	8	0	152	
Henley, Russell	In	CUT	-	T14	-	T24	-	T10	-	T13	CUT	-	T16	-	-	T43	-	T9	T45	-	-	1	T11	T26	-	CUT	14	11	3	12		
Herman, Jim	In	-	T33	-	-	CUT	CUT	T13	T12	10	-	-	CUT	CUT	CUT	T27	-	T3	T45	-	-	CUT	-	CUT	T18	CUT	-	16	8	2	49	
Hoffman, Charley	In	CUT	-	-	-	CUT	CUT	-	T17	-	CUT	T54	T24	CUT	T4	-	-	CUT	T2	-	-	T23	T22	CUT	T40	T5	-	16	9	3	32	
Holmes, J.B.	In	-	-	-	T35	-	-	-	-	-	T33	T24	T23	T34	-	-	T12	-	-	-	T51	CUT	50	-	-	T5	T36	11	10	1	92	
Horschel, Billy	In	-	-	-	-	T41	CUT	T2	-	68	-	T64	T24	-	CUT	T4	-	CUT	T13	-	-	T55	-	CUT	CUT	CUT	-	14	8	2	64	
Hubbard, Mark	In	CUT	T72	-	-	CUT	CUT	T9	-	CUT	CUT	-	T42	T62	69	CUT	-	CUT	-	CUT	-	-	-	74	-	42	CUT	17	7	0	206	
Hughes, Mackenzie	In	T13	-	T26	-	T68	CUT	1	T25	T27	-	T54	CUT	T10	CUT	T66	T32	-	CUT	-	-	T23	CUT	-	CUT	CUT	T31	19	12	2	20	
Huh, John	In	T35	T39	-	-	T10	T28	T27	-	T27	CUT	76	T34	-	T49	CUT	-	T9	T66	-	-	T39	-	CUT	T22	-	-	16	13	2	81	
Hurley III, Billy	In	-	T51	-	-	T15	CUT	-	29	T20	-	T77	-	-	CUT	T28	T52	-	CUT	CUT	-	-	-	CUT	T22	T37	-	T8	15	10	1	90
Ikeda, Yuta	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T61	-	-	-	T51	-	CUT	69	-	-	4	3	0	---	
Jacobson, Freddie	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	-	T56	-	CUT	-	CUT	T53	T14	-	7	3	0	204	
Johnson, Dustin	In	-	-	-	T35	-	-	-	T6	-	-	CUT	-	-	3	1	-	-	1	-	-	-	-	-	-	-	T2	8	7	6	1	
Johnson, Zach	In	-	-	-	-	-	CUT	-	T6	CUT	-	T12	-	-	T27	T58	-	T66	-	T9	-	-	CUT	-	-	T18	11	7	2	84		
Kang, Sung	In	CUT	T21	-	-	CUT	CUT	T33	-	CUT	CUT	CUT	T12	CUT</																		

Players	Sts	Tournaments																								# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank			
		Safeway Open	CJMB Classic	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	OHL Classic at Mayakoba	The RSM Classic	SBS Tournament of Champions	Sony Open in Hawaii	CareerBuilder Challenge	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	The Honda Classic	WGC-Mexico Championship	Valspar Championship	Arnold Palmer Invitational	Puerto Rico Open	WGC-Dell Technologies Match Play	Shell Houston Open	Masters Tournament	RBC Heritage	Valero Texas Open					Zurich Classic of New Orleans	Wells Fargo Championship	
Kelly, Jerry	In	-	-	T35	-	-	CUT	-	CUT	CUT	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T14	-	6	2	0	203		
Kim, Michael	In	T3	-	-	-	T54	CUT	T27	-	T20	T21	T54	T24	-	CUT	CUT	-	T52	T17	-	-	T12	-	CUT	CUT	36	-	16	11	1	62	
Kim, Si Woo	In	-	T10	-	T63	-	W/D	CUT	T30	-	-	W/D	CUT	CUT	CUT	T72	W/D	T49	-	T30	W/D	CUT	-	T22	CUT	-	18	7	1	132		
Kirk, Chris	In	T8	-	T2	-	T61	T7	CUT	-	CUT	T21	-	T34	T39	-	-	CUT	CUT	T62	-	-	-	CUT	CUT	CUT	T71	16	9	3	73		
Kisner, Kevin	In	-	T26	-	T70	-	-	CUT	-	T4	T25	-	-	-	T10	-	T48	11	-	T2	-	T17	-	T43	T11	-	2	CUT	14	12	4	15
Kizzire, Patton	In	2	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	-	T50	CUT	T57	-	70	T66	-	CUT	CUT	-	-	CUT	-	T32	-	T5	T66	15	8	2	61	
Knox, Russell	In	-	T10	-	T9	-	3	-	T17	T11	-	-	CUT	-	CUT	70	CUT	-	-	T39	-	CUT	T11	-	CUT	-	13	8	3	35		
Koepka, Brooks	In	-	-	-	T40	2	-	-	-	-	-	CUT	T42	-	CUT	CUT	T48	-	CUT	-	T9	-	T11	-	2	T5	-	12	8	4	17	
Kokrak, Jason	In	CUT	-	-	T16	74	T15	T45	-	-	-	-	CUT	CUT	T23	T22	-	T58	T56	-	-	T71	-	CUT	T67	-	T66	15	11	0	119	
Kuchar, Matt	In	CUT	-	-	T21	-	-	CUT	-	-	-	-	T9	CUT	T22	-	T20	T22	-	-	T30	CUT	T4	T11	T40	-	-	13	9	2	47	
Lahiri, Anirban	In	-	T3	-	-	-	T28	T13	-	CUT	T25	-	-	-	T64	T11	-	-	CUT	-	-	-	-	T44	T72	-	-	10	8	1	76	
Laird, Martin	In	T8	-	-	-	T27	T13	-	-	-	-	T9	T74	T7	T66	T8	-	-	CUT	T49	-	-	-	T64	T18	-	T42	13	12	4	46	
Langer, Bernhard	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	1	0	0	—	
Lee, Danny	In	T50	T51	-	-	CUT	W/D	-	-	-	-	T41	CUT	CUT	W/D	CUT	CUT	-	T22	T17	T56	-	T20	-	T39	CUT	T14	-	17	9	0	120
Leishman, Marc	In	-	5	-	-	-	T24	-	-	T20	-	T20	T24	-	CUT	T27	-	-	1	-	T9	-	T43	T44	-	-	-	11	10	3	14	
Levin, Spencer	In	CUT	50	CUT	-	T72	T66	T67	-	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	T68	-	T23	-	CUT	CUT	CUT	T31	20	7	0	177		
Lingmerth, David	In	CUT	T60	-	-	CUT	-	-	-	T49	T34	-	-	-	-	CUT	-	-	T27	72	-	-	CUT	-	CUT	-	T14	T18	12	7	0	153
List, Luke	In	T26	-	T2	-	T15	T7	T13	-	-	T13	T41	CUT	CUT	-	CUT	T52	-	T27	T17	T37	-	T3	-	CUT	CUT	-	T52	18	13	3	25
Loupe, Andrew	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	-	-	-	T10	-	CUT	T69	T39	-	11	3	1	174
Lovemark, Jamie	In	T20	T39	-	-	CUT	T35	T6	-	T4	CUT	CUT	T71	-	T39	CUT	-	T27	T23	-	-	T71	-	-	T40	CUT	-	16	11	2	68	
Lowry, Shane	In	-	-	-	T23	-	-	-	-	-	-	T33	T16	T14	W/D	-	-	-	-	-	T51	-	CUT	T44	-	-	T24	9	7	0	117	
Malnati, Peter	In	T35	T51	T68	-	CUT	CUT	CUT	-	T27	77	CUT	-	CUT	T64	CUT	-	CUT	-	-	-	-	CUT	-	T44	CUT	CUT	CUT	18	7	0	181
Martin, Ben	In	-	-	T18	-	CUT	T42	CUT	-	T36	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	T52	T41	-	-	-	CUT	-	CUT	-	T37	T18	15	7	0	155	
Matsuyama, Hideki	In	-	2	-	1	-	-	-	-	2	T27	-	T33	1	-	CUT	-	T25	T45	-	T51	-	T11	-	-	T32	-	12	11	4	3	
McDowell, Graeme	In	-	-	-	-	CUT	T24	-	-	-	-	-	-	-	67	T14	-	-	T28	CUT	-	-	-	T29	T27	-	T18	10	8	0	97	
McGirt, William	In	-	-	-	-	CUT	-	T27	T9	T49	CUT	-	T24	T66	-	CUT	T28	-	CUT	-	T9	-	T22	T3	-	CUT	CUT	15	9	3	52	
McIlroy, Rory	In	-	-	-	T4	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T7	-	T4	-	-	T30	-	T7	-	-	-	-	5	5	4	48	
Merritt, Troy	In	T15	-	T11	-	T48	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T24	CUT	CUT	-	CUT	T56	-	-	T55	-	CUT	T49	T24	CUT	17	8	0	139		
Mickelson, Phil	In	T8	-	-	-	-	-	-	-	-	T21	T14	T16	65	T34	-	T7	-	-	T5	T55	T22	-	-	-	-	T18	11	11	3	36	
Molder, Bryce	In	CUT	-	CUT	-	CUT	-	T54	-	T49	T50	T41	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T14	T20	-	T7	-	58	-	T33	T22	-	T24	12	11	3	30
Molinari, Francesco	In	-	-	-	T6	T4	-	-	-	-	T12	T14	-	-	CUT	T14	T20	-	T7	-	-	58	-	T33	T22	-	T24	12	11	3	30	
Moore, Ryan	In	-	T17	-	T23	T15	-	-	T3	-	-	-	T61	-	CUT	-	T28	T18	T34	-	T30	-	T9	-	T18	-	-	12	11	2	33	
Murray, Grayson	In	CUT	-	T8	-	CUT	-	-	-	-	T12	CUT	T36	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	-	T55	-	T59	-	T11	T63	15	7	1	129	
Na, Kevin	In	7	T29	-	T54	CUT	-	-	-	T36	T70	-	T16	-	T4	-	T52	CUT	CUT	-	T9	-	CUT	T39	-	-	CUT	15	10	3	66	
Noh, Seung-Yul	In	T62	-	T8	-	T48	CUT	T57	-	CUT	CUT	CUT	CUT	T57	T8	T11	T43	-	CUT	CUT	T56	-	T78	-	-	CUT	CUT	T5	19	11	3	82
Noren, Alex	In	-	-	-	T12	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T55	-	T49	-	T5	-	CUT	-	-	-	-	T31	6	5	1	—	
O'Hair, Sean	In	-	-	-	T63	T10	-	-	-	T11	T9	-	T47	T66	-	T11	T65	W/D	CUT	-	-	T49	CUT	-	-	-	-	12	9	2	85	
Oosthuizen, Louis	In	-	-	-	T45	-	-	-	-	-	-	T41	3	-	-	T21	T48	-	T28	-	T17	-	T41	-	-	T24	-	9	9	1	75	
Palmer, Ryan	In	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T49	T37	-	-	-	-	-	CUT	-	T11	T6	4	-	10	5	2	103	
Pampling, Rod	In	CUT	-	T42	-	1	-	-	T17	T64	-	CUT	CUT	CUT	-	-	T41	CUT	-	-	-	-	CUT	T26	-	-	12	6	1	31		
Perez, Pat	In	-	T33	-	-	T7	1	-	T3	T69	-	T4	W/D	T14	T28	-	T38	-	T17	-	T17	-	T18	T70	-	-	T2	15	14	5	5	
Piercy, Scott	In	T3	T10	-	T63	T24	T4	-	-	T57	T41	-	73	T55	CUT	-	T32	CUT	-	-	T58	-	CUT	-	CUT	-	-	15	11	3	60	
Points, D.A.	In	CUT	-	CUT	-	-	-	T45	-	-	T66	CUT	-	-	T39	-	-	-	-	1	-	T23	-	CUT	CUT	-	T12	11	6	1	58	
Poulter, Ian	In	-	T17	CUT	-	-	CUT	T36	-	-	-	-	-	-	T43	-	T41	T41	CUT	-	-	-	T11	CUT	T32	-	11	7	0	136		
Rahm, Jon	In	T15	-	-	-	T15	T50	-	-	-	T34	1	T16	T5	-	T3	-	-	-	2	T10	T27	-	-	-	4	12	12	6	4		
Reavie, Chez	In	T22	T60	-	-	T24	T4	-	-	T8	T12	-	CUT	CUT	CUT	-	-	T27	CUT	-	-	-	CUT	-	CUT	-	T39	T42	15	9	2	71
Reed, Patrick	In	-	T51	-	T60	-	-	-	T6	-	T12	-	T68	T23	T59	-	T61	T38	-	-	T51	CUT	CUT	-	CUT	T14	T12	15	12	1	83	
Reifers, Kyle	In	T35	T60	-	-	T41	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T39	CUT	-	CUT	CUT	-	67	CUT	T17	-	T61	-	CUT	T37	T29	T42	19	10	0	160	
Rodgers, Patrick	In	CUT	T21	-	-	CUT	CUT	T10	-	CUT	-	T4	CUT	-	T22	CUT	-	CUT	CUT	-	-	-	-	-	CUT	CUT	14	4	2	105		
Rose, Justin	In	-	-	-	-	-	-	-	-	2	-	T4	-	T39	T4	-	T38	-	T13	-	-	T15	2	-	-	CUT	-	9	8	4	10	
Schwartzel, Charl	In	-	-	-	T30	-	-	-	DNS	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T38	6	T45	-	T17	-	3	-	-	8	6	2	59		
Scott, Adam	In	-	T10	-	T14	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T11	T14	T45	-	-	-	-	CUT	T9	-	-	-	T36	8	7	2	77	
Simpson, Webb	In	CUT	-	-	-	T31	T24	T36	-	T13	T66	-	2	CUT	T39	-	-	T41	CUT	-	T58	-	CUT	T11	-	-	CUT	15	10	1	38	
Singh, Vijay	In	-	T33	-	-	CUT	-	CUT	-	T57	-	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	-	-	CUT	CUT	-	-	CUT	11	2	0	209	
Smith, Cameron	In	T35	-	T11	-	T10	T42	-	-	T27	CUT	T33	T42	CUT	T28	-	-	T49	T34	-	-	CUT	-	T29	T6	1	-	16	13	3	21	
Spieth, Jordan	In	-	-	-	-	-	-	T3	3	-	-	-	T9	1	T22	-	T12	-	-	-	-	T30	CUT	T11	-	-	4	-	10	9	5	7
Stanley, Kyle	In	T22	-	-	-	T7	CUT	T21	-	T36	-	T14	T36	-	T39	CUT	-	T27	T17	-	-	T8	-	T59	-	T29	-	14	12	2	54	
Steele, Brendan	In	1	T26	-	-	T31	-	-	T6	-	T6	T20	T16	-	T39	T14	T48	-	-	-	T30	-	T27	-	T62	CUT	-	14	13	3	11	
Stefani, Shawn	In	-	-	CUT	-	T10	CUT	-	-	T36	T41	-	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	-	T32	-	CUT	-	CUT	T49	CUT	T63	15	6	1	158	
Stegmaier, Brett	In	CUT	T60	-	-	T70	T35	T21	-	-	-	CUT	CUT	CUT	T39	CUT	-	CUT	-	T44	-	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	17	6	0	170	
Stenson, Henrik	In	-	-	-	T2	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	W/D	T7	CUT	-	-	-	CUT	CUT	-	-	CUT	7	2	2	79	
Streb, Robert	In	CUT	T39	-	-	T36	-	T57	-	T49																						

Players	Sts	Tournaments																								# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank			
		Safeway Open	CMB Classic	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	OHL Classic at Mayakoba	The RSM Classic	SBS Tournament of Champions	Sony Open in Hawaii	CareerBuilder Challenge	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	The Honda Classic	WGC-Mexico Championship	Valspar Championship	Arnold Palmer Invitational	Puerto Rico Open	WGC-Dell Technologies Match Play	Shell Houston Open	Masters Tournament	RBC Heritage	Valero Texas Open					Zurich Classic of New Orleans	Wells Fargo Championship	
Summerhays, Daniel	In	CUT	65	-	-	T65	-	-	T36	CUT	-	T16	CUT	T55	T52	-	CUT	CUT	-	-	-	T46	T59	T58	CUT	-	15	9	0	163		
Swafford, Hudson	In	T62	T29	-	-	-	T46	T36	-	T13	1	CUT	-	CUT	CUT	-	T38	T10	-	-	6	CUT	-	-	T32	T49	15	11	3	19		
Taylor, Vaughn	In	T15	-	-	-	T61	T60	-	24	T57	T41	-	T52	CUT	W/D	CUT	-	T23	-	-	T23	-	T64	-	CUT	T12	15	11	0	106		
Thomas, Justin	In	T8	1	-	T23	-	-	-	1	1	-	-	CUT	-	T39	CUT	T5	CUT	-	-	T39	-	T22	-	-	T5	-	13	10	6	2	
Toms, David	In	CUT	-	T50	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	3	1	0	T229	
Tringale, Cameron	In	CUT	76	-	-	T31	T46	T27	-	-	CUT	73	CUT	CUT	T8	65	-	CUT	-	T44	-	T78	-	-	CUT	CUT	CUT	17	9	1	135	
Van Aswegen, Tyrone	In	CUT	T7	-	-	CUT	T50	CUT	-	CUT	CUT	T20	T71	CUT	71	T27	-	T27	-	T76	-	T55	-	T56	CUT	T14	T42	19	12	1	109	
Varner III, Harold	In	T15	T39	-	-	T57	CUT	-	-	CUT	CUT	CUT	T68	-	CUT	T57	-	CUT	T34	T24	-	T23	-	T59	T40	CUT	CUT	18	10	0	133	
Vegas, Jhonattan	In	CUT	T45	-	T45	-	T10	-	T30	-	T34	T28	-	-	T15	T4	T38	-	-	-	T17	T15	CUT	-	T34	CUT	-	15	12	2	50	
Wagner, Johnson	In	T3	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T54	-	CUT	CUT	-	CUT	-	-	-	T49	-	T39	CUT	T14	CUT	15	5	1	122		
Walker, Jimmy	In	-	-	-	T77	CUT	-	-	T9	CUT	-	CUT	-	T55	T11	T21	T25	-	-	-	T39	T71	T18	-	T13	-	-	13	10	1	78	
Watson, Bubba	In	-	-	-	T54	-	-	-	T25	-	-	-	-	CUT	-	W/D	-	T38	CUT	T34	-	T9	-	CUT	-	T5	-	10	6	2	116	
Weekley, Boo	In	CUT	-	CUT	-	CUT	T60	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T52	-	-	T48	-	CUT	T66	T37	-	CUT	-	T44	-	CUT	CUT	17	6	0	200	
Westwood, Lee	In	-	-	-	29	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T28	-	-	-	T17	CUT	T18	-	-	-	-	5	4	0	---	
Wiesberger, Bernd	In	-	-	-	T35	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T45	-	-	-	T17	T23	T43	-	-	-	-	5	5	0	---	
Willett, Danny	In	-	-	-	75	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	69	-	-	-	T39	-	CUT	CUT	-	-	-	6	3	0	211	
Woodland, Gary	In	-	T56	-	T47	-	2	-	-	T6	-	T20	CUT	T5	-	T2	T38	T58	-	-	39	-	CUT	-	-	CUT	-	13	10	4	18	
ALTERNATES	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---
Schniederjans, Ollie	Alt	CUT	-	-	-	CUT	CUT	T6	-	T27	T58	T9	T24	-	T8	T48	-	CUT	T34	-	-	CUT	-	T3	T18	T39	-	16	11	4	34	
Kraft, Kelly	Alt	CUT	-	CUT	-	W/D	-	T21	-	T27	CUT	T28	-	2	CUT	CUT	-	T65	W/D	-	CUT	-	CUT	CUT	3	-	16	6	2	42		
Cauley, Bud	Alt	T50	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T3	CUT	T47	-	T61	T27	-	T58	CUT	-	CUT	-	T9	T10	T5	-	16	9	4	56		
Spaun, J.J.	Alt	T55	-	CUT	-	CUT	T28	T57	-	CUT	T50	T9	T4	CUT	-	T21	-	CUT	T49	T17	-	T44	-	T6	T49	CUT	-	18	12	3	57	
Pan, Cheng Tsung	Alt	CUT	-	CUT	-	T57	T46	T6	-	CUT	CUT	T2	CUT	CUT	-	T37	-	CUT	T56	-	-	CUT	-	T44	CUT	CUT	CUT	18	7	2	67	
Villegas, Camilo	Alt	-	-	T26	-	-	T28	T2	-	CUT	CUT	T54	T24	-	CUT	CUT	-	-	CUT	CUT	-	-	-	CUT	T10	T14	CUT	15	7	2	74	
Tway, Kevin	Alt	T62	-	T35	-	CUT	71	T71	-	CUT	CUT	T41	-	T48	CUT	-	-	-	-	T32	-	-	-	-	T3	3	T5	14	10	3	55	
Hoffmann, Morgan	Alt	T50	-	CUT	-	CUT	CUT	T65	-	CUT	-	T77	T36	CUT	CUT	T2	-	T52	CUT	-	-	T39	-	CUT	CUT	T14	T12	18	9	1	69	
Bozzelli, Dominic	Alt	T35	-	T57	-	CUT	CUT	CUT	-	-	5	CUT	-	CUT	-	CUT	-	T3	-	CUT	-	-	-	CUT	T69	T32	CUT	15	6	2	87	
Thompson, Michael	Alt	CUT	-	-	-	CUT	CUT	T13	-	T20	CUT	T14	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	T10	-	T12	-	CUT	T49	T14	CUT	16	7	1	98	